TÓM TẮT LÝ LỊCH KHOA HỌC ỨNG VIÊN
THAM GIA HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ



1. Họ và tên: Lê Đình Đôn

2. Năm sinh: 1966

3. Chức vụ và cơ quan công tác hiện nay: Khoa Khoa học Sinh học – Trường Đại Học Nông Lâm. TP.HCM

4. Năm được bổ nhiệm Phó giáo sư: 2011

Ngành: Nông Nghiệp *Chuyên ngành*: Nông học

5. Danh hiệu trong nước và quốc tế:

6. Số công trình khoa học đã công bố trên các tạp chí khoa học:

Trong đó:

- ISI hoặc/và Scopus: 3 (5 năm gần đây: 3)

- Tạp chí nước ngoài khác: 10 (5 năm gần đây: 3)

7. Số sáng chế, giải pháp hữu ích:

Trong đó, quốc tế: (5 năm gần đây: 0)

8. Số sách chuyên khảo và giáo trình đã xuất bản: 01

Trong đó:

- 5 năm gần đây: 0

- Do Nhà xuất bản nước ngoài, Nhà xuất bản cấp Quốc gia, Bộ và tương đương xuất bản:

9. Tổng số trích dẫn *(nếu có):* Chỉ số h_{index} *(nếu có):*

10. Giải thưởng KH&CN quốc tế, quốc gia hoặc tương đương:

11. Bài báo khoa học tiêu biểu *(Liệt kê tối đa 10 bài báo tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn của bài báo và chỉ số ảnh hưởng của tạp chí, nếu có):*

Nguyễn, P. V., Trần, T. B., Nguyễn, P. T., Nguyễn, L. N., Biện, T. L., Tôn, L. B., Lê, T. T., Tôn, Á. T., Nguyễn, Q. B., Huỳnh, B. V., Lê, Đôn Đ., & Bellafiore, S. 2021. The response of rice varieties to Meloidogyne graminicola from the Mekong Delta, Vietnam. Nematology 23:1153-1170. ISSN: 1388-5545. Q2, SCI)

Hong Phung Vo Cam, Tan Hoang Dang, Thanh Pham Tang Thanh, Huynh Cang Mai, Don Dinh Le, Thien Le Trung (2021). Spray Drying Conditions For Protein Hydrolysate Of Crocodlie Meat. Food Research 1: 140-148 . (Scopus, Q3)

Nguyễn Vũ Phong, Nguyễn Thanh Phong, Võ Thị Thu Oanh, Lê Đình Đôn. 2020. A report of Meloidogyne javanica on black pepper in Binh Phước Province, Vietnam. Australasian Plant Disease Notes 15(1), 18. 33-928X (Online), Scopus, Q3)

Ton Trang Anh, Ton Bao Linh, Nguyen Vu Phong, Thi Lan Thanh Bien, To Thi Nha Tram and Le Dinh Don (2018) Expression of proteins related to Phytophthora capsici tolerance in black pepper (Piper nigrum L.). International Journal of Agriculture Innovations and Research 6(4): 2319-1473. ISSN (Online) 2319-1473

Yi Huang, Keisuke Miyauchi, Ginro Endo, Le Dinh Don, Nguyen Cong Manh, and Chihiro Inoue. 2016. Arsenic contamination of groundwater and agricultural soil irrigated with the groundwater in Mekong Delta, Vietnam. Environ Earth Sci 75:757

Tsurushima, T., Don, L.D., Kawashima, K., Murakami, J/. Nakayashiki, H., Tosa, Y., and Mayama, S. 2005. Pyrichalasin H production and pathogenicity of Digitaria-specific isolates of Pyricularia grisea. Molecular Plant Pathology 6:605-613.

Tosa, Y., Hirata, K., Tamba, H., Nakagawa, S., Chuma, I., Isobe, C., Osue, J., Urashima, A.S., Don, L.D., Kusaba, K., Nakayashiki, H., Tanaka, A., Mori, N., and S. Mayama. 2004. Genetic constitution and pathogenicity of Lolium isolates of *Magnaporthe oryzae* in comparison with host species-specific pathotypes of the blast fungus. Phytopathology 94:454-462.

Dương Kim Hà, Trương Phước Thiên Hoàng, Trần Thị Kim Oanh, Trần Thị Hồng Nhung và Lê Đình Đôn. 2019. Xác định gen Vip3A trong vi khuẩn Bacillus thuringiensis var. kurstaki bằng kỹ thuật sinh học phân tử và độc tính gây bệnh đối với côn trùng gây hại. Tạp chí Bảo vệ thực vật, 4 : 33 – 38. (ISSN 2354 – 0710)

Phan Thị Thu Hiền, Võ Thị Bảo Trang, Đàng Nguyên Lưu Vi Vy, Mai Quốc Cường, Lê Đình Đôn. 2019. Xác định phổ ký chủ của *Alternaria passiflorae* gây bệnh đốm nâu trên chanh dây (*Passiflora edulis*) trong điều kiện lây nhiễm nhân tạo. Tạp chí Bảo vệ thực vật 2: 18 – 25. (ISSN 2354 – 0710)

12. Sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu *(Liệt kê tối đa 5 sách và/hoặc giáo trình tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn, số lần tái bản, nếu có):*

Đồng Tác giả: Cây Hồ Tiêu Bệnh Hại Và Biện Pháp Phòng Trừ (NXB Nông Nghiệp 2013)

13. Kết quả nghiên cứu khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây *(Liệt kê tối đa 5 công trình khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây (bài báo khoa học và/hoặc sách chuyên khảo; sáng chế, giải pháp hữu ích; giải thưởng...):*

Linh Ton Bao, Hang Phan Thi Thu, Trang Le Thi Huyen, Phong Nguyen Vu, Anh Ton Trang, Don Le Dinh. 2018. Isolation, identification, and toxicity of native Bacillus thuringiensis against Spodoptera litura, Agrica, 7: 66-73.

Đinh Đức Huy, Lê Đình Đôn. 2019. Đánh giá khả năng kiểm soát tuyến trùng *Meloidogyne* spp. gây sưng rễ hồ tiêu của cây mè (Sesame indicum) và cúc vạn thọ (Tagetes spp). Tạp chí Bảo vệ Thực vật, số 1: 44 – 49.

Lê Thị Kim Duyên, Trần Trọng Nghĩa, Trần Đỗ Hoàng, Đào Uyên Trân Đa, Lê Đình Đôn.2019. Xác định nấm cộng sinh Mycorrhiza trên rễ cây hồ tiêu. Tạp chí Bảo vệ Thực vật, 2:3 – 7.

Đề tài: Hoàn thiện qui trình sản xuất chế phẩm Bt (Bacillus thuringiensis) dùng trong kiểm soát sâu hại thuộc bộ Lepidoptera trên cây rau.

Đề tài: Nghiên cứu tuyển chọn, nhân giống và các biện pháp kỹ thuật canh tác tổng hợp (ICM) phát triển bền vững cây hồ tiêu tại 2 huyện Đức Linh và Tánh Linh tỉnh Bình Thuận

14. Các hoạt động cộng đồng hiện nay *(Lãnh đạo các hiệp hội khoa học, kỹ thuật trong nước và quốc tế; Ban biên tập tạp chí khoa học,...):*

Ứng viên

